

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày: 20-3-2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Minh

Ông Nguyễn Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 06/02/1982 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết) và bà Đỗ Thị H2; Có vợ: Chị Dương Thị Hiền L (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 91/2014/HSST (Đã chấp hành xong Bản án và được xóa án tích); Bị tạm giam từ ngày 20/12/2024 đến nay; *Có mặt*

Bị hại: 1. Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

2. Chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1982; Địa chỉ: TDP D, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh Nghề nghiệp: Giáo viên; *Vắng mặt*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1998; Địa chỉ: Xóm N, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh Nghề nghiệp: Buôn bán; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 18/11/2024, Nguyễn Văn H vào tại ghé đá trong khu điều trị của Bệnh viện đa khoa tỉnh H (thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh) để nằm ngủ. Khoảng 03 giờ ngày 19 tháng 11 năm 2024, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi đến các phòng điều trị của bệnh nhân để tìm có phòng nào mở cửa, có tài sản sơ hở để lấy trộm. Khi đi đến phòng số 13, tầng D, nhà A2 khoa sản, thấy trong phòng tắt đèn, không khóa cửa nên H đi vào tìm kiếm tài sản trộm cắp. Khi vào phòng, H phát hiện có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đỏ và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen của anh Nguyễn Đình T đang cắm sạc điện, H rút sạc điện, lấy trộm 2 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần. H tiếp tục đi vào chiếc giường phía trong cùng bên tay trái, nhìn thấy trên giường có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A22 màu tím của chị Nguyễn Thị H3 nên lấy trộm bỏ vào trong túi quần. Sau khi lấy được ba chiếc điện thoại trên thì H rời khỏi phòng và đi xuống sân nằm trên ghé đá tiếp tục ngủ. Chiều ngày 20/11/2024, H mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đỏ và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A22 màu tím đến cửa hàng mua bán và sửa chữa điện thoại “Vstore” số 351 đường H, phường H, thành phố H bán cho anh Nguyễn Tuấn V với số tiền 2.000.000 đồng. Còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen thì ngày hôm sau trong lúc đứng chờ xe buýt H đã bán cho một người đàn ông đi thu mua điện thoại cũ qua đường với số tiền là 800.000 đồng. Số tiền này, H đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 19/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND thành phố H kết luận:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đỏ, dung lượng 128 GB, điện thoại đã qua sử dụng vào thời điểm tháng 11/2024 có trị giá 1.030.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, dung lượng 256GB, điện thoại đã qua sử dụng vào thời điểm tháng 11/2024 có trị giá 4.030.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22, màu tím, dung lượng 128GB, điện thoại cũ đã qua sử dụng vào thời điểm tháng 11/2024 có trị giá 2.230.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tại anh Nguyễn Tuấn V và trả lại cho bị hại anh Nguyễn Đình T 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ, trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị H3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 màu tím. Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu đen không thu hồi được.

Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đình T đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ và được bị cáo bồi thường số tiền 4.030.000 đồng đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen không thu hồi được; Bị hại chị Nguyễn Thị H3 đã nhận lại tài sản, anh T và chị H3 không yêu cầu bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tuấn V không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.000.000 đồng;

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-TPHT ngày 18/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hùng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 20/12/2024. Hình phạt bổ sung: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 03 giờ ngày 19/11/2024, tại phòng số 13, tầng D, nhà A2, Khoa sản Bệnh viện đa khoa tỉnh H (thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh), Nguyễn Văn H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 màu đỏ, dung lượng 128 GB, đã qua sử dụng trị giá 1.030.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone X màu đen, dung lượng 256GB, đã qua sử dụng trị giá 4.030.000 đồng của anh Nguyễn Đình T; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 màu tím, đã qua sử dụng trị giá 2.230.000 đồng của chị Nguyễn Thị H3 nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn H chiếm đoạt là 7.290.000 đồng. Bị cáo có đủ năng lực trách

nhệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên, cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo thu nhập không ổn định, đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại anh Nguyễn Đình T đã nhận lại 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ và được bị cáo bồi thường số tiền 4.030.000 đồng đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen không thu hồi được; Bị hại chị Nguyễn Thị H3 đã nhận lại tài sản, anh T và chị H3 không yêu cầu bồi thường gì thêm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tuấn V không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.000.000 đồng nên miễn xét.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Cơ quan điều tra đã thu giữ tại anh Nguyễn Tuấn V và trả lại cho bị hại anh Nguyễn Đình T 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ, trả lại cho bị hại chị Nguyễn Thị H3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 màu tím là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2024.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1

điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Minh

Nguyễn Thái

Lê Thanh Huyền

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam; THAPT;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền